

Phần mềm quản lý điều hành Ngân sách dự án **OPMS.VN**

VĂN BẢN, HỒ SƠ PHÁP LÝ DỰ ÁN

- Quản lý hợp đồng dự án
- Quản lý văn bản hồ sơ pháp lý khác của dự án

KẾ HOẠCH

- Quản lý tổng mức đầu tư
- Quản lý tổng dự toán
- Quản lý kế hoạch vốn
- Quản lý khối lượng thực hiện
- Quản lý khối lượng giải ngân
- Quản lý khối lượng quyết toán
- Quản lý công nợ dự án

OPMS.VN

THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

- Cấp mã số dự án
- Thông báo dự án
- Hạng mục công trình

DỰ TOÁN CHI QUẢN LÝ DỰ ÁN

- Bảng tính nguồn thu theo dự án
- Lập dự toán thu quản lý dự án
- Lập dự toán chi quản lý dự án
- Phê duyệt dự toán thu chi QLDA

QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH

- Đề nghị phê duyệt quyết toán
- Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
- Quản lý tài sản cố định mới tăng

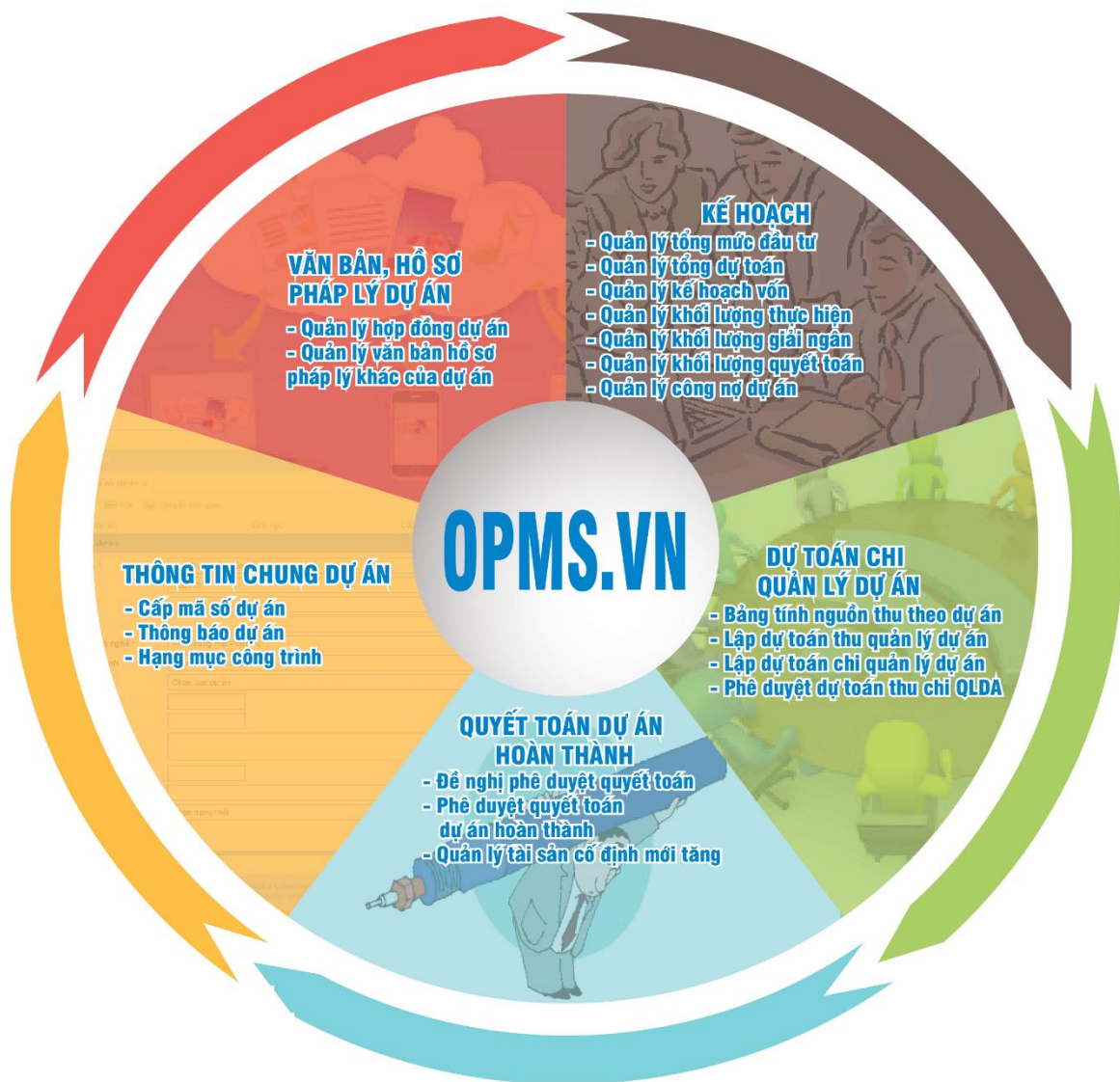
MỤC LỤC

1- Tổng quan.....	1
2- Sự cần thiết.....	1
3- Mục tiêu.....	2
4- Nhiệm vụ:.....	2
5- Đối tượng sử dụng và tương tác với hệ thống	3
6- Cơ sở xây dựng	4
7- Nền tảng công nghệ và môi trường hoạt động.....	5
7.1- Nền tảng công nghệ:	5
7.2 - Kiến trúc chương trình.....	6
7.3- Mô hình ứng dụng tập trung	7
7.4- Ưu điểm:	7
8- Cấu trúc phần mềm	7
8.1- Quản lý thông tin chung dự án	7
8.2- Quản lý văn bản, hồ sơ, hợp đồng dự án	8
8.3- Quản lý kế hoạch vốn và tiến độ thực hiện	8
8.4 Quản lý dự toán chi phí quản lý dự án.....	9
8.5- Quản lý quyết toán.....	9
8.6 – Báo cáo.....	9
a) Nhóm báo cáo quản trị.....	9
b) Nhóm báo cáo theo Thông tư số 99/2013/TT-BTC	9
b) Nhóm báo cáo theo Thông Tư 210/2010/-TT-BTC	9
c) Nhóm báo cáo theo thông tư 19/2011/TT-BTC.....	9
d) Nhóm báo cáo Thông tư 28/2012/TT-BTC.....	9
e) Nhóm báo cáo Theo thông tư 05/2014/TT-BTC	9
f) Nhóm báo cáo theo Thông tư 195/2012-TT-BTC	9
g) Nhóm báo cáo thống kê về văn bản, hợp đồng dự án	10
8.7- Các chức năng giao tiếp khác:.....	10
9- Chính sách hợp tác	10

1- Tổng quan

Phần mềm quản lý, điều hành ngân sách dự án và quyết toán dự án hoàn thành (**OPMS.VN**) là giải pháp hiện đại hoá công tác quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản, từ khâu cấp mã số dự án đến quyết toán dự án hoàn thành và báo cáo ngân sách dự án một cách đồng bộ, xuyên suốt và tiết kiệm trên phạm vi toàn tỉnh/ ngành/ địa phương.

Phần mềm là đầu mối liên kết dữ liệu, trao đổi thông tin về chuyên môn nghiệp vụ và điều hành tài chính đầu tư của ngành Tài chính với các ban ngành, đơn vị sự nghiệp được cấp có thẩm quyền giao quản lý dự án đầu tư, là đầu mối thống nhất trong quá trình giải quyết công việc liên quan đến ngân sách dự án, góp phần tăng cường năng lực quản lý ngân sách và nâng cao tính minh bạch, kịp thời trong công tác quản lý dự án đầu tư.



Mô hình tính năng

2- Sự cần thiết

- Hiện nay, cùng với yêu cầu ngày càng cao trong lĩnh vực quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản, các thông tư hướng dẫn theo đó cũng liên tục được ban hành và thay đổi bổ sung. Với các quy định về quản lý vốn đầu tư hiện nay như Thông tư 210/2010/TT-BTC, Thông tư 99/2011/TT-BTC, Thông tư 19/2011/TT-BTC, Thông tư 28/2012/TT-BTC, Thông tư 195/2012/TT-BTC, Thông tư 05/2014/TT-BTC... thì việc quản lý, điều hành ngân sách dự án và tổng hợp các báo cáo thống kê bằng phương pháp thủ công đã trở nên vô cùng khó khăn.
- Theo chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ số 1792/CT-TTg, về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ; chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10/10/2012 về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản tại các địa phương; số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn Nhà nước. Đối chiếu với các ngành, các Địa phương trong toàn Quốc, hiện nay chưa có sự đồng bộ trong công tác quản lý giữa các cơ quan quản lý dự án đầu tư và cơ quan tài chính dẫn đến ách tắc, chậm tiến độ các dự án đầu tư, gây lãng phí và thiếu minh bạch tài chính.
- Cùng với việc bùng nổ công nghệ thông tin như hiện nay thì việc tin học hoá công tác quản lý, điều hành ngân sách dự án và quyết toán dự án hoàn thành là vô cùng cần thiết.

3- Mục tiêu

- Giải pháp **OPMS.VN** giúp các ngành, địa phương tăng cường năng lực quản lý, điều hành ngân sách dự án đầu tư XDCB và quyết toán dự án hoàn thành
- Làm đầu mối thống nhất trong quá trình giải quyết các công việc dự án giữa Ban quản lý dự án, cơ quan quản lý đầu tư và cơ quan quản lý tài chính,
- Nâng cao tính minh bạch, kịp thời trong công tác quản lý ngân sách dự án.

4- Nhiệm vụ:

- Tương tác tốt với dữ liệu của hệ thống **TAPMIS** và **thừa kế số liệu** kế hoạch, giải ngân,
- Cấp mã số dự án trực tuyến,
- Lập kế hoạch,
- Phân bổ vốn,
- Theo dõi khối lượng thực hiện,
- Thanh toán vốn đầu tư,
- Quyết toán dự án hoàn thành,
- Trao đổi văn bản, tài liệu và xử lý công việc trên môi trường điện tử.
- Tổng hợp các báo cáo tài chính đầu tư XDCB theo quy định của Bộ tài chính

5- Đối tượng sử dụng và tương tác với hệ thống



Bảng phân tích tương tác

STT	Tên đơn vị sử dụng	Thao tác với hệ thống	Khai thác từ hệ thống
1	Đơn vị quản lý dự án (Ban QLDA, UBND xã/ phường /thị trấn, ...)	<ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký kế hoạch vốn - Khối lượng thực hiện theo nguồn vốn - Khối lượng giải ngân theo nguồn vốn (Nhập hoặc nhận từ 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tin chung dự án - Tiến độ thực hiện theo kế hoạch - Tiến độ giải ngân theo kế hoạch - Theo dõi tiến độ gói thầu và công nợ nhà thầu

STT	Tên đơn vị sử dụng	Thao tác với hệ thống	Khai thác từ hệ thống
		TABMIS) - Lưu trữ và chia sẻ văn bản, hồ sơ dự án - Đề nghị quyết toán - Các dữ liệu đầu vào khác....	- Tiến độ theo biểu đồ Gantt - Các báo cáo theo quy định hiện hành
2	Cơ quan tài chính (Phòng tài chính/ Sở tài chính/ Bộ tài chính)	- Định nghĩa các danh mục dùng chung - Cấp mã số dự án - Phân bổ vốn - Quyết toán dự án hoàn thành - Lưu trữ và chia sẻ văn bản, hồ sơ dự án	- Tổng hợp số liệu báo cáo định kỳ theo từng ngành/ địa phương/ Đơn vị - Khai thác văn bản, hồ sơ pháp lý liên quan
3	Bộ ngành/ Sở ban ngành khác	- Lưu trữ và chia sẻ văn bản, hồ sơ dự án (Nếu có)	- Tổng hợp số liệu báo cáo định kỳ theo từng ngành/ Đơn vị - Khai thác văn bản, hồ sơ pháp lý liên quan - Phê duyệt dự toán chi phí quản lý dự án - Khai thác văn bản, hồ sơ dự án
4	UBND tỉnh/huyện	- Lưu trữ và chia sẻ văn bản, hồ sơ dự án (Nếu có)	- Tổng hợp số liệu báo cáo định kỳ theo từng ngành/ địa phương/ Đơn vị - Khai thác văn bản, hồ sơ dự án

6- Cơ sở xây dựng

OPMS.VN xây dựng trên cơ sở quy định của Bộ Tài Chính về quản lý điều hành ngân sách đầu tư xây dựng cơ bản, bao gồm:

- Thông tư số 210/2010/TT-BTC, ngày 20/12/2010 về quy định việc quyết toán vốn đầu tư XD/CB thuộc nguồn vốn NSNN theo niên độ ngân sách hàng năm.
- Thông tư 19/2011/TT-BTC, ngày 14/02/2011 quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước.

- Thông tư số 99/2013/TT-BTC, ngày 26/07/2013 quy định về chế độ và biểu mẫu báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước, vốn trái phiếu chính phủ.
- Thông tư số 28/2012/TT-BTC ngày 24/02/2012 về quản lý vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách xã, phường, thị trấn.
- Thông tư số 05/2014/TT-BTC, ngày 06/01/2014 qui định về quản lý sử dụng các khoản thu của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn NSNN và vốn trái phiếu Chính phủ.
- Thông tư số 195/2012/TT-BTC, ngày 15/11/2012 hướng dẫn kế toán áp dụng cho đơn vị chủ đầu tư.

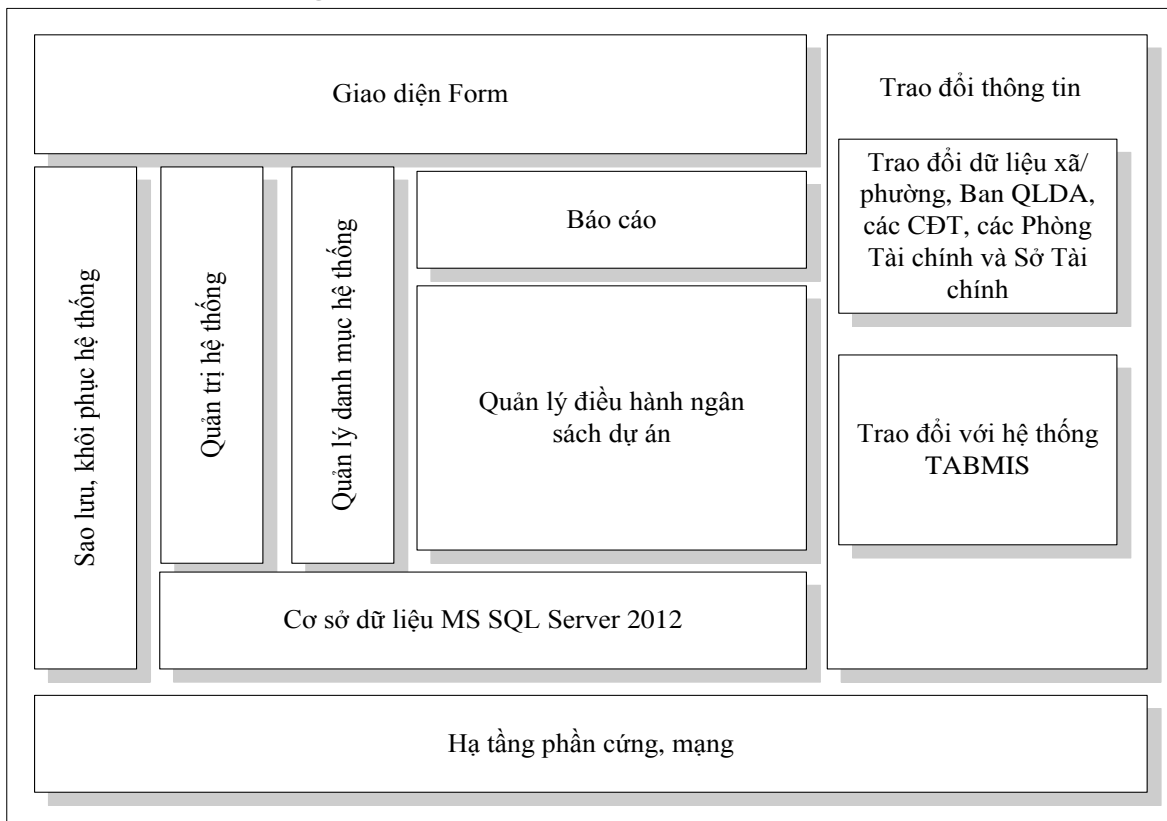
7- Nền tảng công nghệ và môi trường hoạt động

- **OPMS.VN** được xây dựng với công nghệ điện toán đám mây (Web), sử dụng tiện ích trên máy tính, máy tính bảng, điện thoại thông minh giúp người dùng dễ dàng truy cập mọi lúc mọi nơi thông qua kết nối mạng Internet

7.1- Nền tảng công nghệ:

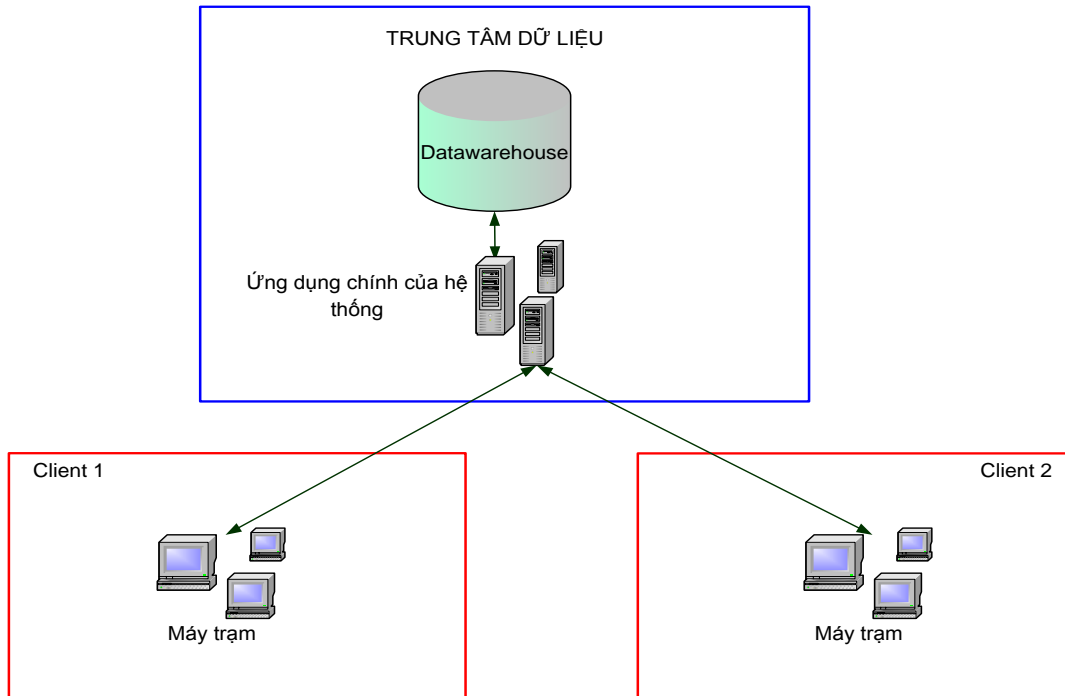
- Nền tảng thực thi: nền tảng công nghệ MS SQL2008R2.
- Ngôn ngữ lập trình: Visual Studio 2012.
- Hệ quản trị CSDL:MS SQL2008R2.
- Web server: IIS
- Môi trường hoạt động:
 - + Môi trường mạng: mạng Wan, Internet
 - + Hệ điều hành máy chủ: MS Windows Server 2003 trở lên.
 - + Hệ điều hành máy trạm: Win XP, Windows7, Windows8.
- Sử dụng Font chữ Unicode, có thể tương thích trên nhiều hệ điều hành: Windows XP, Windows 7 32bit, Windows 7 64bit, Windows Vista, Windows8, Windows10

7.2 - Kiến trúc chương trình



- **Giao diện Form:** Là các giao diện với người sử dụng
- **Khối chức năng sao lưu, khôi phục hệ thống:** Cung cấp các chức năng sao lưu backup và khôi phục CSDL của hệ thống Quản lý điều hành ngân sách dự án và quyết toán dự án hoàn thành.
- **Khối chức năng Quản trị hệ thống:** Cung cấp các chức năng quản lý người dùng, phân quyền, theo dõi nhật ký hệ thống và thiết lập các tham số để hệ thống có thể vận hành.
- **Khối chức năng Quản lý danh mục hệ thống:** Cung cấp các chức năng quản lý danh mục của hệ thống
- **Khối chức năng Quản lý dự án:** Cung cấp các chức năng phục vụ việc nhập dự án, cấp mã số dự án, quản lý tổng mức đầu tư, tổng dự toán, Kế hoạch vốn, khối lượng thực hiện, khối lượng giải ngân, khối lượng quyết toán và khai báo các hồ sơ văn bản pháp lý có liên quan.
- **Khối chức năng Báo cáo:** Cung cấp các báo cáo tổng hợp và chi tiết cho từng đơn vị quản lý dự án và các đơn vị Tổng hợp.
- **Khối chức năng Trao đổi thông tin:** Cung cấp các chức năng phục vụ cho việc trao đổi số liệu giữa **OPMS.VN** với **Hệ thống quản lý ngân sách và kho bạc TABMIS** và các hệ thống phần mềm kế toán chủ đầu tư thông dụng khác

7.3- Mô hình ứng dụng tập trung



- Hệ thống chỉ cần một CSDL tập trung, thu nhận dữ liệu từ các nguồn khác nhau, lưu trữ ở một cơ sở và cung cấp trực tiếp mọi dữ liệu đến nơi sử dụng khi có yêu cầu.

7.4- Ưu điểm:

- Về quản lý: thực hiện được việc thống nhất quản lý toàn diện, trực tiếp, đảm bảo đúng quy chế giao nộp, lưu trữ, dễ dàng cung cấp theo yêu cầu của người sử dụng, dữ liệu được tập trung một chỗ nên dễ dàng cho công tác bảo mật dữ liệu.
- Về đầu tư: hiệu quả về mặt đầu tư là chỉ cần đầu tư một Trung tâm dữ liệu đủ mạnh để vận hành các hệ thống, các đơn vị triển khai không cần thiết đầu tư hệ thống máy chủ hiện đại mà chỉ cần các thiết bị PC thông thường.
- Về vận hành hệ thống: Do toàn bộ dữ liệu và ứng dụng chính của hệ thống được triển khai tại Trung tâm dữ liệu nơi tập trung nhiều cán bộ có trình độ CNTT nên rất thuận tiện cho việc vận hành hệ thống, các đơn vị tham gia triển khai chỉ cần vận hành ứng dụng Client để truy cập vào ứng dụng của Trung tâm dữ liệu để vận hành các tính năng cần thiết.

8- Cấu trúc phần mềm

8.1- Quản lý thông tin chung dự án

- Cấp mã số dự án trực tuyến:

- + Cấp mã số dự án trực tuyến
- + Theo dõi các thông tin dự án: Tên dự án, địa điểm, đơn vị quản lý, chủ đầu tư....
- + Kết xuất các văn bản pháp lý liên quan đến việc cấp mã số dự án

- Thông báo dự án:

- + Quản lý thủ tục thông báo giao dự án
- + Tự động gửi thông báo dự án qua Email của Ban QLDA, chủ đầu tư
- **Hạng mục công trình**
 - + Cho phép mở các hạng mục công trình chi tiết theo từng dự án, nguồn vốn, khoản chi....
 - + Theo dõi khối lượng lũy kế từ khởi công (Số dư đầu kỳ) đối với các dự án, hạng mục công trình chuyển tiếp

8.2- Quản lý văn bản, hồ sơ, hợp đồng dự án

- Theo dõi, lưu trữ công văn đi, công văn đến
- Theo dõi, lưu trữ văn bản pháp lý dự án
- Theo dõi, lưu trữ hợp đồng dự án
- Thông báo ngày chuẩn bị đáo hạn hợp đồng
- Theo dõi tiến độ thực hiện hợp đồng

8.3- Quản lý kế hoạch vốn và tiến độ thực hiện

- **Tổng mức đầu tư:**
 - + Theo dõi tổng mức đầu tư theo hạng mục công trình, dự án, nguồn vốn...
 - + Theo dõi quá trình bổ sung, điều chỉnh tổng mức đầu tư
- **Tổng dự toán:**
 - + Theo dõi tổng dự toán theo hạng mục công trình, nguồn vốn và khoản chi
 - + Theo dõi quá trình bổ sung, điều chỉnh tổng dự toán
- **Kế hoạch vốn:**
 - + Quản lý đăng ký Kế hoạch vốn chi tiết theo nguồn vốn, hạng mục, chi phí
 - + Phê duyệt kế hoạch vốn chi tiết theo nguồn vốn, hạng mục, chi phí
 - + Theo dõi quá trình bổ sung, điều chỉnh kế hoạch vốn
- **Khối lượng thực hiện:**
 - + Quản lý khối lượng thực hiện theo: Hạng mục công trình, nguồn vốn, khoản chi, hợp đồng, nhà thầu....
- **Khối lượng giải ngân:**
 - + Quản lý khối lượng giải ngân theo: Hạng mục công trình, dự án, Nguồn vốn, nghiệp vụ (thực chi/ tạm ứng) khoản chi, loại kế hoạch vốn, hợp đồng, nhà thầu....
- **Quản lý khối lượng quyết toán:**
 - + Theo dõi giá trị đã quyết toán cho các dự án, hạng mục đã quyết toán
- **Quản lý công nợ**
 - + Quản lý công nợ theo nhà thầu
 - + Quản lý công nợ theo dự án, hạng mục công trình

8.4 Quản lý dự toán chi phí quản lý dự án

- Bảng tính nguồn thu theo dự án
- Lập dự toán thu quản lý dự án
- Lập dự toán chi quản lý dự án
- Phê duyệt dự toán thu chi quản lý dự án

8.5- Quản lý quyết toán

- **Quyết toán dự án hoàn thành:**
 - + Đề nghị phê duyệt quyết toán theo số liệu thực hiện
 - + Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành theo số liệu thẩm định, thẩm tra

8.6 – Báo cáo

a) Nhóm báo cáo quản trị

- Báo cáo tổng hợp tình hình thực hiện và theo dõi tiến độ dự án: (*Gsolution chuẩn hóa qua nhiều năm nghiên cứu thực tế tình hình quản lý ngân sách dự án tại các cơ quan quản lý tài chính*)
- Các báo cáo đặc thù theo yêu cầu của từng địa phương (Nếu có)

b) Nhóm báo cáo theo Thông tư số 99/2013/TT-BTC

- Các báo cáo theo quy định của Thông tư 99/2013/TT-BTC
- Cập nhật, thay đổi bổ sung khi có thông tư thay thế

c) Nhóm báo cáo theo Thông Tư 210/2010/-TT-BTC

- Các báo cáo theo quy định của Thông tư 210/2010/-TT-BTC
- Cập nhật, thay đổi bổ sung khi có thông tư thay thế

d) Nhóm báo cáo theo thông tư 19/2011/TT-BTC

- Các báo cáo theo quy định của Thông tư 19/2011/TT-BTC
- Cập nhật, thay đổi bổ sung khi có thông tư thay thế

e) Nhóm báo cáo Thông tư 28/2012/TT-BTC

- Các báo cáo theo quy định của Thông tư 28/2012/TT-BTC
- Cập nhật, thay đổi bổ sung khi có thông tư thay thế

f) Nhóm báo cáo Theo thông tư 05/2014/TT-BTC

- Các báo cáo theo quy định của Thông tư 05/2014/TT-BTC
- Cập nhật, thay đổi bổ sung khi có thông tư thay thế

g) Nhóm báo cáo theo Thông tư 195/2012-TT-BTC

- Bao gồm các mẫu biểu: *Mẫu số B02-CĐT: Nguồn vốn đầu tư; Mẫu số B03-CĐT: Thực hiện đầu tư; Biểu số F03a-CĐT: Thực hiện đầu tư theo dự án, công trình, hạng mục công trình; Biểu số F03a-CĐT: Quyết toán vốn đầu tư theo dự án, công trình, hạng mục công trình; Biểu số F03C-CĐT: Chi phí khác; Biểu số F03C-CĐT: Chi phí quản lý dự án*

h) Nhóm báo cáo thống kê về văn bản, hợp đồng dự án

- Báo cáo tổng hợp công văn đi
- Báo cáo tổng hợp công văn đến
- Báo cáo tiến trình xử lý công văn
- Báo cáo danh mục hợp đồng quá hạn
- Báo cáo danh mục hợp đồng sắp đáo hạn
- Báo cáo tiến độ thực hiện hợp đồng
- Báo cáo tổng hợp văn bản pháp lý cho theo dự án

8.7- Các chức năng giao tiếp khác:

- **Danh mục:**
 - + **Danh mục dung chung:** Nguồn vốn, chương- loại, khoản- mục, khoản chi, khoản thu, mã dự án...
 - + **Danh mục cục bộ:** Phòng ban, nhân sự, khách hàng, Nhà cung cấp, hợp đồng, ...
- **Hệ thống:**
 - + Xử lý các giá trị hệ thống
- **Tra cứu:**
 - + Lọc theo các chỉ tiêu tìm kiếm để tra cứu chứng từ và các thông tin liên quan khác
- **Trợ giúp:**
 - + Chứa các thông tin về sản phẩm, điện thoại hỗ trợ, link teamviewer và chức năng hướng dẫn sử dụng

9- Chính sách hợp tác

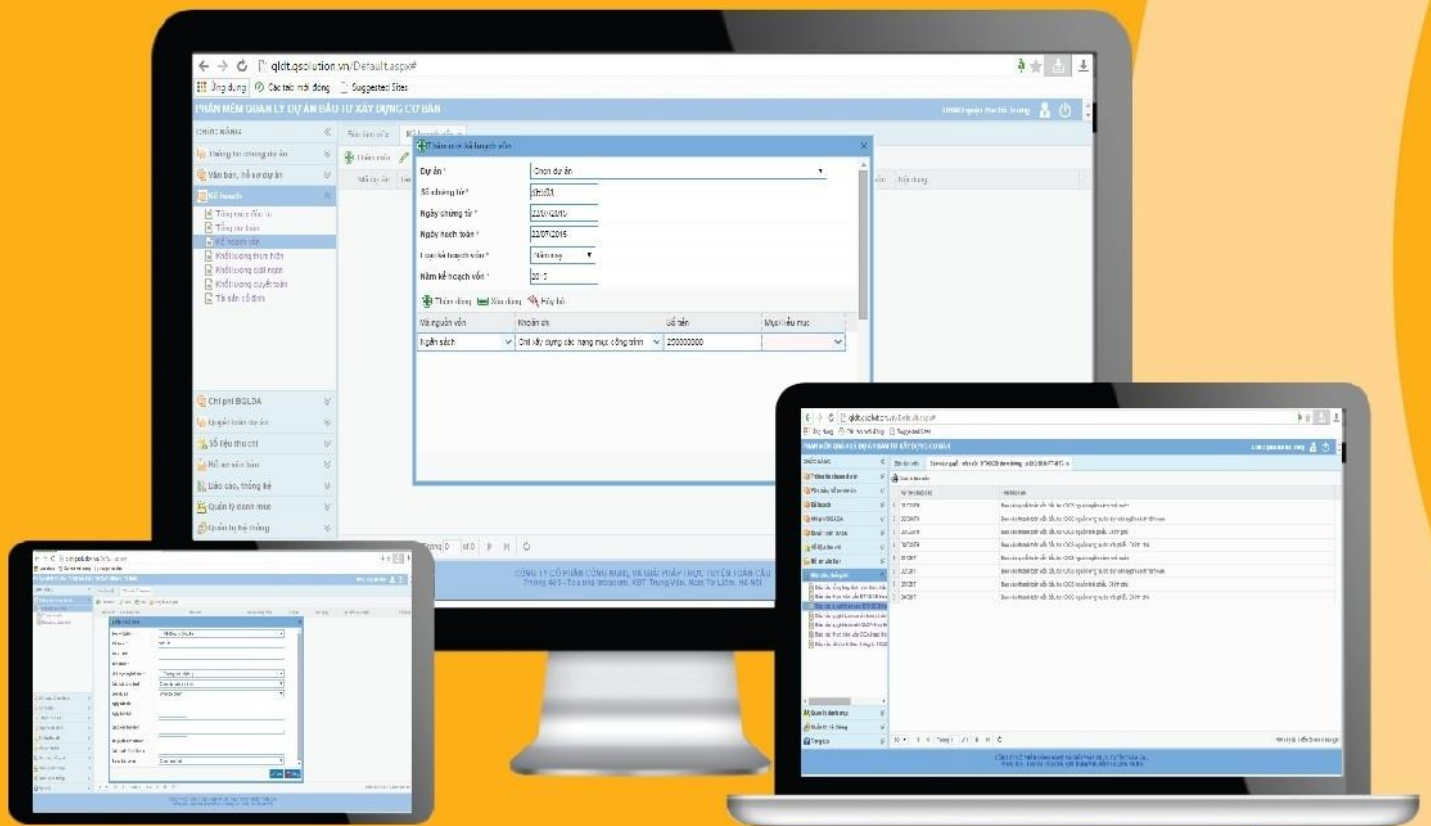
- Tuỳ chỉnh theo yêu cầu
- Sử dụng thử nghiệm
- Tư vấn phương án triển khai hiệu quả và phù hợp nhất với ngân sách địa phương.
- Tổ chức đào tạo triển khai miễn phí
- Cập nhật, nâng cấp sản phẩm kịp thời khi có thay đổi chính sách từ Bộ tài chính
- Cung cấp dịch vụ hỗ trợ hậu mãi



Phần mềm quản lý điều hành ngân sách dự án và quyết toán dự án hoàn thành **OPMS.VN**

- Cấp mã số dự án trực tuyến
- Quản lý thông tin chung dự án
- Quản lý văn bản, hợp đồng, hồ sơ dự án
- Quản lý tổng mức đầu tư
- Quản lý tổng dự toán
- Quản lý Kế hoạch vốn
- Quản lý khối lượng thực hiện
- Quản lý khối lượng giải ngân

- Quyết toán dự án hoàn thành
- Báo cáo tổng hợp tình hình thực hiện dự án
- Báo cáo theo TT 210/2010/TT-BTC
- Báo cáo theo TT 19/2011/TT-BTC
- Báo cáo theo TT 28/2012/TT-BTC
- Báo cáo theo TT 195/2012/TT
- BTC Báo cáo theo TT 99/2013/TT-BTC
- Báo cáo theo TT 05/2014/TT-BTC



GSOLUTION
give choice get comfort

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ GIẢI PHÁP TRỰC TUYẾN TOÀN CẦU

Địa chỉ: P405, Tòa nhà INTRACOM – Khu đô thị Trung Văn - Nam Từ Liêm - Hà Nội

Tel: (84-4) 66.641.139 / Fax: (84-4) 62.884.996

Email: Info@gsolution.vn * Website: <http://www.gsolution.vn> - <http://www.opms.vn>